TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2025/QĐCNTTLH	*Quảng Yên, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lương Thị B và anh Lê Văn B1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Lương Thị B, sinh năm: 1996

Nơi thường trú: khu A, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Lê Văn B1, sinh năm: 1990

Nơi thường trú: khu A, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị B và anh Lê Văn B1.

- Về con chung: chị Lương Thị B và anh Lê Văn B1 xác nhận vợ chồng có hai con chung là Lê Thảo V, sinh ngày 19/8/2015 và Lê Thành Đ, sinh ngày

22/12/2017. Khi ly hôn, chị Lương Thị B và anh Lê Văn B1 thống nhất: anh Lê Văn B1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Lê Thảo V và Lê Thành Đ đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị B2 có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng/01 con chung, kể từ tháng 05 năm 2025 đến khi các con chung thành niên và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Lương Thị B và anh Lê Văn B1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: chị Lương Thị B và anh Lê Văn B1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- Chi cục THADS thị xã Quảng Yên;
- UBND phường Nam Hoà;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Huy